

Bản án số: 74/2017/HSPT

Ngày: 22-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Quốc Hiếu.

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Tân

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Nhơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2017/HSPT ngày 18 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Hà Thành K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tp VL, tỉnh VL.

Bị cáo kháng cáo tên: **Hà Thành K**, sinh năm 1986; tại huyện LH, tỉnh VL; nơi cư trú: Số nhà 96/7, ấp HT 2, xã TQ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông (cha không rõ họ, tên) và bà Hà Kim T, sinh năm 1956; anh, chị, em ruột có 02 người; tiền sự: không có; tiền án: Có 05 tiền án: Tháng 3/2009 bị Tòa án nhân dân tx VL (nay là tp VL) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tháng 3/2010 bị Tòa án nhân dân tpVL xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tháng 6/2010 bị Tòa án nhân dân tp VL xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tháng 3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện LH xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tháng 3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện LH xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/6/2017. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo có bà Phan Thanh Tuyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

- Bị hại: Võ Văn C, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PHY, xã SP, huyện TB, Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hồ Văn N, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp AL A, xã LA, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long
2. Bùi Thị K, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp RN, xã BKĐ, huyện TVT, tỉnh CM.
- Người làm chứng: Nguyễn Văn S, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số nhà 8/6, ấp TN, xã TH, huyện LH, tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thành K có thời gian làm thuê tại lò bún Ba Kh thuộc ấp TQT, xã TA, tp VL, tỉnh Vĩnh Long và đã nghỉ việc. Khoảng 04 giờ ngày 30/5/2017, K đi xe đạp đến lò bún Ba Kh, mục đích là đi tìm xe mô tô lấy trộm để làm phương tiện đi lại. Khi đến nơi, K để xe đạp vào trong bụi chuối gần lò bún rồi đi vào từ cửa chính. Khanh đi đến nhà để xe thì phát hiện xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 64H3-89xx của anh Võ Văn C không có khóa cổ. K đi đến dẫn xe ra khỏi lò bún, mở công tắc xe và điều khiển xe chạy về hướng tỉnh TG. Khi qua đến tỉnh TG, K đã thay ổ khóa xe và biển số xe là 69N1-022.xx (đây là biển số xe thật) và K sử dụng xe trên làm phương tiện đi lại. Đến ngày 15/6/2017 K điều khiển xe nêu trên đến ấp TH, xã HP, huyện LH, tỉnh VL thì bị phát hiện và bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số: 70/HĐĐG&TTHS, ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát số 64H3-89xx có giá trị là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Hiện xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát số 64H3-89xx đã trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2017/HSST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân Tp VL, tỉnh VL đã xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Thành K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Thành K - 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số: 49/2017/HSST, ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân tp VL, buộc bị cáo Hà Thành K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2017

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2017 bị cáo Hà Thành K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Bị cáo Hà Thành K đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Hà Thành K thừa nhận hành vi phạm tội, án sơ thẩm đã xét xử đúng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại và tài sản đã trả lại cho bị hại, bị cáo thuộc hộ nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Thành K đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của bị hại, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 30/5/2017 bị cáo Hà Thành K đã có hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 64H3-89xx của anh Võ Văn C. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo đã có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để tuyên phạt bị cáo mức án 04 (bốn) năm tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là chưa có cơ sở, nên không chấp nhận.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo được cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, nên miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thành K.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2017/HSST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân tpVL.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hà Thành K: 04 (bốn) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 49/2017/HSST, ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân tpVL, tỉnh VL là 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Hà Thành K phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2017.

4. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao:01;
- Chánh án Tòa án tỉnh Vĩnh Long:01;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long:01;
- Tòa án tpVL: 01;
- Viện kiểm sát tpVL: 01;
- Trại tạm giam, bị cáo: 02;
- Bị hại; người liên quan:03;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. VL: 01;
- Lưu hồ sơ;

Triệu Quốc Hiếu